

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HOÀ
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 145/2017/HSST
Ngày: 05 -12 - 2017
“Trộm cắp tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HOÀ -TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hoàng.

Ông Nguyễn Văn Ghên.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Như Ý, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Đính - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 141/2017/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2017 đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Quốc P, sinh năm 1998.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn D, huyện D, tỉnh K.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở ổn định.

Nghề nghiệp: Không có.

Trình độ văn hóa: Lớp 7/12.

Cha: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1972; Mẹ: Đỗ Thị T, sinh năm 1976.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không có

Tiền án: Không có.

Bị tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 28/8/2017 cho đến nay (Có mặt)

- Người bị hại: Anh Vũ Văn K, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện V, tỉnh N (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Phú Đ, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Phố M, thị trấn T, huyện H, tỉnh N (Vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Quốc P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 20 giờ ngày 25/8/2017, Nguyễn Quốc P đến tiệm Internet hiệu TTC của anh Trần Thanh P tọa lạc tại ấp B, xã Đ, huyện Đ để chơi game rồi ngủ tại đây. Đến khoảng 6 giờ sáng ngày 26/8/2017, P thức dậy thấy anh Vũ Văn K cũng chơi game đang nằm ngủ và để chìa khóa xe mô tô biển số 18C1- 01461 trên bàn, P nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh K đem bán lấy tiền tiêu xài nên P đến lấy chìa khóa rồi mở công tắc xe điều khiển chạy trên đường tỉnh lộ 825 hướng về thị trấn Đ. Khi đến khu vực T thuộc địa phận xã Đ, huyện Đ, tỉnh L thì P gặp anh Nguyễn Phú Đ và bán xe cho anh Đ lấy số tiền 1.200.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Đến ngày 28/8/2017, P ra đầu thú tại Công an xã Đ, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật chứng tạm giữ gồm có: 01 USB có đoạn Clip Camera ghi hình Nguyễn Quốc P thực hiện hành vi phạm tội; 01 xe mô tô biển số 18C1 -014.61

Tại bản kết luận định giá số 49/KL.ĐGTS ngày 29/8/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thì chiếc xe mô tô hiệu biển số 18C1- 014.61 có giá trị là 10.725.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 143/QĐ-KSĐT ngày 07 tháng 11 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố Nguyễn Quốc P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc P, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46. khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P với mức án tù 09 tháng đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho anh Nguyễn Phú Đ số tiền 1.200.000 đồng.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đức Hòa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình là do không có tiền tiêu xài nên ngày 26/8/2017 sau khi chơi game và ngủ xong, bị cáo nảy sinh ý định thực hiện hành vi trộm tài sản của anh Vũ Văn K là 01 xe mô tô biển số 18C1- 014.61 để bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi trộm được, bị cáo đem bán cho anh Nguyễn Phú Đ với giá là 1.200.000 đồng, bị cáo lấy tiền tiêu xài cá nhân và đến ngày 28/8/2017, bị cáo đến Công xã Đ đầu thú. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Vũ Văn K là 10.725.000 đồng.

Lời khai nhận này của bị cáo Nguyễn Quốc P phù hợp với những chứng cứ khách quan do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa thu thập như: Biên bản về việc người phạm tội ra đầu thú; Biên bản trích xuất camera ngày 29/8/2017; Biên bản ghi lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như lời khai người làm chứng có trong hồ sơ vụ án.

[4] Do giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Quốc P chiếm đoạt của anh Vũ Văn K là 10.725.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm là có căn cứ và đúng pháp luật.

[5] Hành vi do bị cáo Nguyễn Quốc P gây ra không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của anh Vũ Văn K được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự và gây hoang mang cho quần chúng nhân dân tại địa phương, không an tâm trong cuộc sống. Bị cáo biết rõ xâm phạm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Quốc P phạm tội “Trộm cắp tài sản” vì vậy bị cáo phải được xử lý nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Quốc P có tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46, đồng thời sau khi phạm tội, bị cáo ra đầu thú nên bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự nên cũng cân nhắc giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p, h khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P là có căn cứ nhưng mức hình phạt đề nghị từ 09 tháng đến 12 tháng tù là nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo.

Do tính chất nguy hiểm cho xã hội nên cũng cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người tốt và phòng ngừa chung cho những người khác.

[8] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, anh Vũ Văn K vắng mặt nhưng có lời khai xác định đã nhận lại tài sản xong nên không có yêu

cầu gì đối với bị cáo về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với anh Nguyễn Phú Đ là người mua xe mô tô do bị cáo chiếm đoạt của anh K, là hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng xét về ý thức chủ quan, khi mua xe mô tô do bị cáo bán, anh Đ không biết là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố anh Đ là có cơ sở. Tại phiên tòa, anh Đ vắng mặt nhưng có lời khai yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.200.000 đồng do bị cáo nhận của anh Đ là có căn cứ nên buộc bị cáo bồi thường cho anh Đ 1.200.000 đồng là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p, h khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 của Bộ luật hình sự:
Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc P 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 28/8/2017.
Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Quốc P 45 (Bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.
3. Áp dụng khoản 1 Điều 42 của Bộ luật hình sự, Điều 357 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc P phải bồi thường cho anh Nguyễn Phú Đ số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm ngàn đồng).
- Trường hợp bị cáo chậm thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.
4. Áp dụng khoản 1 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a và điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.
5. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- Công an huyện Đức Hòa;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Bị cáo và người TGTG khác;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Kim Thanh